TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRẢNG BOM** TỈNH ĐỒNG NAI	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 182/2019/QĐST-HNGĐ	*Trảng Bom, ngày 19 tháng 8 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 573/TLST-VHNGĐ ngày 07 tháng 8 năm 2019 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con chung", giữa:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Chị Lê Thị Hồng C, sinh năm 1985.

Trú tại: Số 168, ấp A, xã B, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

- Anh Nguyễn Văn N, sinh năm 1968.

Trú tại: Số 151/5, ấp Đ, xã G, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Ngày 07/8/2019, Trung tâm hòa giải, đối thoại tại Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom đã tiến hành hòa giải đoàn tụ không thành, các bên thuận tình ly hôn và yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị Hồng C và anh Nguyễn Văn N thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị C và anh N thỏa thuận chị C trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Thanh H, sinh ngày 05/3/2014. Anh Nguyễn Văn N có nghĩa vụ

đóng góp cho chị Lê Thị Hồng C tiền cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 1.000.000 đồng (Một triệu đồng) kể từ ngày 15/8/2019 cho đến khi con chung tròn 18 tuổi.

Kể từ chị C có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong khoản tiền nêu trên, nếu anh N chậm trả tiền thì anh N còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả với mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ Luật dân sự năm 2015.

Không ai được cản trở quyền đi lại, thăm nom và chăm sóc con chung của anh N. Vì lợi ích của con, khi điều kiện thay đổi, đương sự có quyền yêu cầu Tòa án giải quyết việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét.

- Về nợ chung: Các đương sự khai không có nên không đặt ra xem xét.

- Về lệ phí: Chị Lê Thị Hồng C phải nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm, tiền này được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tạm ứng lệ phí sơ thẩm chị Lê Thị Hồng C đã nộp theo biên lai thu số 0006973, ngày 07/8/2019 tại Chi cục thi hành án huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai. Chị C đã nộp đủ lệ phí dân sự sơ thẩm.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

3. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom;
- UBND xã G, huyện T (Số 52 quyển số 1/2013 ngày 6/8/2013).
- Chi cục THADS huyện Trảng Bom;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Ngô Thị Như Quỳnh